**TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN**

**TỔ: SỬ - ĐỊA - GDCD**

**Người thực hiện: GV Bùi Thị Thanh**

**CHUYÊN ĐỀ: ĐÔNG NAM Á THỜI PHONG KIẾN**

1. **Khái quát:**

Khu vực Đông Nam Á nằm ở phía Đông Nam của khu vực Châu Á, tiếp giáp với Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương. Là cầu nối giữa luc địa Á- Âu và lục địa Úc. Đông Nam Á bao gồm hệ thống đảo, bán đảo, quần đảo xen kẽ rất phức tạp. Đông Nam Á hiện nay bao gồm 11 nước: Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar, Malaysia, Singapore, Indonesia, Brunei, Philippines và Đông Timor, diện tích chừng 4,55tr km2.

Đông Nam Á là khu vực được coi là nơi có vị trí quan trọng, nơi giao thoa giữa các nền kinh tế, nơi cường quốc cạnh tranh ảnh hưởng đến nhau. Đông Nam Á có vị trí thuận lợi, để phát triển kinh tế, giao lưu với nước khác trong khu vực.

Khu vực khá rộng lớn, có lịch sử dân tộc, văn hóa lâu đời. Từ xa xưa con người đã có mặt ở khu Ở Đông Nam Á, các nhà khoa học đã tìm thấy nhiều dấu vết của quá trình chuyển biến từ vượn thành Người: Người ta phát hiện được dấu vết hóa thạch vượn bậc cao ở Pon-đa-ung (Mi-an-ma) có niên đại 40 triệu năm, và vượn khổng lồ ở In-dô-nê-xi-a, cách đây 5 triệu năm

Giai đoạn tiếp sau, quá trình tiền triển từ Người tối cổ đến Người tinh khôn, diễn ra đặc biệt phong phú ở Đông Nam Á. Các nhà khoa học tìm thấy di cốt hóa thạch của Người tối cổ và những công cụ đá của họ ở nhiều nước Đông Nam Á. Sự xuất hiện của Người tinh khôn ở thời đá cũ hậu kì gắn liền với sự hình thành của chủng tộc.

Hiện nay, ở mỗi nước Đông Nam Á đều có mặt hâu như đầy đủ thành phần các nhóm tộc người chủ yếu, nói những ngôn ngữ khác nhau, nhưng họ đều quần tụ, gắn bó với nhau trong đời sống xã hội, trong công cuộc xây dựng cuộc sống mới, phồn vinh.

1. **Điều kiện hình thành các vương quốc cổ ĐNA.**
2. ***Điều kiện tự nhiên:***

*Khí hậu*: Tính chất khí hậu của khu vực ĐNA là khí hậu nhiệt đới gió mùa: khí hậu ấm nóng, có hoạt động của gió mùa đã tạo nên ở đây 2 mùa tương đối rõ rệt: mùa khô và mùa mưa. Gió mùa kèm theo mưa đã cung cấp đầy đủ nươc cho con người dùng trong sinh hoạt và trồng trọt, tạo nên những cánh rừng nhiệt đới rất phong phú về động, thực vật.

*Địa hình*: Đông Nam Á lục địa, gồm có nhiều dãy núi cao chạy theo hướng Tây Bắc, Đông Nam hoặc Bắc- Nam. Ven biển là các đồng Bằng châu thổ màu mỡ. Đặc biệt, đây là nơi có hệ thống sông ngòi dày đặc và đường bờ biển dài. Đông Nam Á hải đảo, địa hình có ít đồng bằng màu mỡ, chủ yếu là địa hình đồi núi, có nhiều đảo và quần đảo. Khí hậu nhiệt đới, gió mùa xích đạo, rừng xích đạo ẩm thấp. Hệ thống sông ngòi ngắn và ít, có vùng biển rộng. Có đất đai màu mỡ: đất phù sa và Ferait.

*Thuận lợi:*

Chịu ảnh hưởng của gió mùa, tạo nên hai mùa rõ rệt: mùa khô lạnh mát và mùa mưa tương đối nóng ẩm.

Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho bước đi đầu tiên của con người: Địa bàn sinh tụ nhỏ nhưng phong phú về nguồn thức ăn, đã tạo ra không gian thuận lợi cho cuộc sống của con người thời cổ. Từ xa xưa, con người đã có mặt ở khu vực này.

*Khó khăn*: Lãnh thổ từng nước nhỏ, hẹp khó khăn cho việc đi lại, giao lưu giữa các nước; Sự đan xen giữa núi, đồi, sông, biển gây khó khăn cho quá trình sản xuất và giao thông. Khu vực Đông Nam Á cũng thường xuyên chịu thiên tai như bão, động đất, lũ lụt. Gây ảnh hưởng đến đời sống người dân và sự phát triển kinh tế. Ngoài ra, mưa lũ kéo dài gây lên hiện tượng xói mòn đất, rừng cây suy thoái, nguồn tài nguyên ngày càng cạn kiệt.

1. ***Kinh tế:***

Nền kinh tế chính và quan trọng nhất của cư dân ĐNA đó là nên kinh tế nông nghiệp. Nền kinh tế nông nghiệp xuất hiện từ rất sớm, đến giai đoạn sơ kì đồ đá mới của khu vực là văn hóa Hòa Bình, đã có sự chuyển biến mạnh mẽ từ nông nghiệp trồng rau củ sang nông nghiệp trồng lúa, từ thuần dưỡng sang chăn nuôi gia súc.

 Công cụ lao động: Đồ đồng được sử dụng ở ĐNA vào khoảng đầu thiên niên kỉ II TCN. Vào khoảng thế kỷ tiếp giáp công nguyên, cư dân ĐNA cũng đã biết sử dụng đồ sắt.

Kinh tế nông nghiệp của cư dân ĐNA gắn liền với hoạt động trồng các loại cây lương thực, đặc biệt là cây lúa nước. Ngoài ra họ trồng một số cây gia vị và hương liệu: Hồ tiêu, đậu khấu, quế, hồi…

Thủ công nghiệp: nghề làm gốm, dệt, đúc đồng, đúc sắt…

Việc buôn bán theo đường ven biển rất phát đạt: Một số thành thị - hải cảng đã ra đời và hoạt động nhộn nhịp như: Óc-eo (An Giang – Việt Nam), Tô-kô-la (bán đảo Mã Lai)…

1. ***Văn hóa:***

Các quốc gia ĐNA tiếp thu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ và Trung Quốc, vận dụng văn hóa của từ 2 nền văn hóa lơn của 2 quốc gia trên để phát triển, sáng tạo văn hóa riêng của mình.

Giữa các tiểu quốc với nhau thường xuyên có mối liên hệ, trao đổi văn hóa và sản phẩm trên cơ sở phát triển bản sắc riêng của mỗi tiểu quốc, mỗi tộc người.

1. ***Sự hình thành các vương quốc cổ ĐNA.***

\* Thời gian: Từ khoảng đầu Công nguyên đến thế kỉ VII, hàng loạt các quốc gia sơ kì đã được hình thành và phát triển ở khu vực phía nam của ĐNA.

\* Địa điểm và các vương quốc cổ: Vùng NTB VN ngày nay có Vương quốc Cham-pa, vùng lưu vực sông Mê Công có quốc gia Phù Nam.

- Lưu vực sông Mê Nam và sông I-ra-oa-đi là địa bàn sinh tụ của người Môn. Họ thành lập các tiểu quốc như Xích Thổ, Đva-ra-va-ti, Ha-ri-pun-giay-a.

- Lưu vực sông I-ra-oa-đi, cùng với người Môn, còn có người Pyu và người Miến sinh sống. Xuất hiện các vương quốc Sri Ske-tra, Tha-tơn, Pê-gu

- Trên bán đảo Mã Lai có các vương quốc Kê-đa, Tam-bra-lin-ga, Tu-ma-sic.

- Ở trên lãnh thổ của In-dô-nê-xi-a: Ta-ru-ma, Can-tô-li, Sri Vi-giay-a, Ka-lin-ga, Ma-lay-u

\* Đặc điểm:

- Các vương quốc này còn nhỏ bé, phân tán trên các địa bàn hẹp, sống riêng rẽ và nhiều khi tranh chấp lẫn nhau -> Dẫn đến sự sụp đổ các vương quốc cổ -> hình thành các quốc gia phong kiến.

- Trong số các quốc gia trên, nổi bật nhất là Vương quốc Phù Nam, xuất hiện khoảng thế kỉ I – VI.

1. **Các giai đoạn hình thành và phát triển của các quốc gia phong kiến ĐNA.**
2. ***Thời kì hình thành và bước đầu phát triển của các quốc gia phong kiến ĐNA (VII – XIII).***

\* Từ thế kỷ VII – X, hình thành các quốc gia phong kiến dân tộc: Mỗi một quốc gia lấy một bộ tộc đông nhất và phát triển nhất làm nòng cốt.

\* Từ nửa sau thế kỷ X – thế kỷ XIII, Các quốc gia phong kiến dân tộc bước đầu phát triển:

- Vương quốc Cam-pu-chia của người Khơ-me, thế kỉ IX, Cam-pu-chia bắt đầu bước vào thời kì Ăng-co huy hoàng, trở thành một trong những vương quốc mạnh và ham chiến trận nhất ở khu vực ĐNA.

- Trên lưu vực sông I-ra-oa-đi, thế kỉ IX, người Miến lập nên Vương quốc Pa-gan. Năm 1057, chinh phục Pê-gu và Tha-tơn cùng nhiều tiểu quốc khác, thống nhất lãnh thổ, mở đầu cho thời kì phát triển của vương quốc Pa-gan.

- Ở khu vực ĐNA hải đảo, từ năm 907, Vương quốc Ka-lin-ga, được gọi Ma-ta-ram phát triển cực thịnh, thống nhất đảo Gia-va và Xu-ma-tơ-ra, mở đầu cho thời kì hoàng kim của vương triều Mô-giô-pa-hít.

=> Trong quá trình xác lập vương quốc “dân tộc”, mỗi tộc người đều cố gắng khẳng định chỗ đứng của mình nên không thể tránh khỏi những cuộc xung đột. Cuối cùng mỗi vương quốc được xác lập đều là một quốc gia có 1 tộc người làm nòng cốt dựa trên nền kinh tế vững chắc và nền văn hóa truyền thống của dân tộc mình.

1. ***Thời kì phát triển thịnh đạt của các quốc gia phong kiến ĐNA (thể kỷ XIII – nửa đầu XVIII).***
* ***Chính trị:***

+ Đầu thế kỉ XIII, nhà nước Mông Cổ được thành lập và bắt đầu các cuộc chinh chiến của mình.

+ Ở ĐNA, quân Mông – Nguyên ba lần tấn công Đại Việt, 5 lần vào Mi-an-ma, đánh xuống Cham-pa, Ca-pu-chia và Gia-va trong suốt thế kỷ XIII.

+ Làn sóng xâm lược của quân Nguyên xuống ĐNA, đã tạo nên những “xáo trộn” nhất định trong khu vực.

+ Một bộ phận người Thái, vốn sinh sống ở thượng lưu sông Mê Công, đã di cư ồ dạt xuống phía nam, định cư ở lưu vực sông Mê Nam, lập nên Vương quốc Sô-khu-thay và A-út-thay-a. Năm 1349, A-út-thay-a bắt Sô-khu-thay thần phục -> A-út-thay-a trở thành một quốc gia thống nhất và đồng thời là mộ giai đoạn phát triển thịnh vượng của chế độ phong kiến Thái.

+ Một bộ phận của người Thái đến vùng trung lưu sông Mê Công, gọi là người Lào Lùm sống hòa hợp với dân bản địa (Lào Thơng), lập nên Vương quốc Lan Xang năm 1353.

+ Ở ĐNA lục địa, ngoài quốc gia Đại Việt, Xiêm và Lan Xang, Mi-an-ma từ thế kỉ XVI cũng được thống nhất lại dưới vương triều Tôn-gu và tiếp tục phát triển.

+ Ở In-đô-nê-xi-a, sau chiến thắng quân Nguyên, Vương triều Mô-giô-pa-hít đã không ngừng lớn mạnh trong suốt 3 thế kỉ (XIII – XVI).

+ Trong quá trình hình thành các quốc gia phong kiến thống nhất, thì các quốc gia phong kiến ĐNA cũng dần hoàn thiện bộ máy nhà nước từ trung ương cho đến địa phương theo thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền.

***- Kinh tế:***

+ Hình thành những vùng kinh tế quan trọng, có khả năng cung cấp một khối lượng lớn lương thực, thực phẩm (lúa, gạo, ca…), các sản phẩm thủ công và những sản vật thiên nhiên.

+ Các sản phẩm thủ công: Vải, hàng sơn, đồ sứ, thuốc nhuộm, chế phẩm kim khí…

+ Những sản vật thiên nhiên: Các loại gỗ quý, hương liệu, gia vị, đá quý, ngọc trai, cánh kiến…

+ Đã có một thời lái buôn của các nước trên thế giới đến đây buôn bán mang sản vật của ĐNA về nước họ, hay đến những nơi khác.

+ Các hải cảng của ngưới Cham-pa, Khơ-me, Mã Lai, In-đô-nê-xi-a….đã trở thành những điểm dừng chân và buôn bán của thương nhân nhiều nước.

***- Văn hóa:***

+ Văn hóa dân tộc được hình thành, gắn liền với quá trình xác lập các “quốc gia dân tộc”.

+ Sau một thời gian tiếp thu và chọn lọc các dân tộc ĐNA đã xây dựng được nền văn hóa riêng của mình và đóng góp vào kho tàng văn hóa loài người những giá trị tinh thần độc đáo.

+ Trên cơ sở chữ Phạn, người Khơ-me đã sáng tạo ra chữ Khơ-me cổ vào thế kỉ VII, thế kỉ VI, người Chăm cũng có chữ viết riêng của mình.

+ Quần thể kiến trúc Bô-rô-bu-đua ở In-đô-nê-xi-a được xây dựng từ giai đoạn trước, khu đên tháp Ăng-co Vat và Ăng-co Thom ở Cam-pu-chia, Thạt Luổng (Lào), Tháp Chăm (VN)… vừa mang dáng dấp của kiến trúc Ấn Độ, vừa có nét độc đáo riêng của mỗi dân tộc, là những di tích lịch sử - văn hóa nổi tiếng trên thế giới.

1. ***Thời kì suy thoái của các quốc gia phong kiến ĐNA***.

- Từ nửa sau XVIII, ĐNA bước vào giai đoạn suy thoái. Tuy nhiên sự suy thoái diễn ra không đồng đều về mặt thời gian ở các quốc gia. Ở Cam-pu-chia qua trình suy thoái này bắt đầu sớm hơn, khoảng thế kỉ XIII, Cham-pa từ thế kỉ XV.

- Nguyên nhân:

+ Nền kinh tế PK trở nên lỗi thời, không còn tiếp tục phát triển để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của xã hội.

+ Chính quyền PK chuyên chế không chăm lo đến sự phát triển kinh tế của đất nước, nhất là công tác thủy lợi, mà tiêu hao sức người, sức của vào các cuộc chiến tranh mở rộng lãnh thổ.

- Biểu hiện:

+ CĐPK trở nên trì trệ và dần dần suy thoái, trải qua một quá trình mà mỗi vương triều đã tận dụng các tiềm năng trong xã hội của mình, nhưng lại không đủ sức thực hiện những đòi hỏi thay đổi nền kinh tế - xã hội.

+ Mâu thuẫn xã hội, chiến tranh và nội chiến giữa các quốc gia: Lan Xang – A-út-thay-a – Miến Điện, A-út-thay-a – Campuchia – Đại Việt.

+ Sự đầu hàng dần dần trước sự xâm nhập của các nước thực dân phương Tây.

1. ***Sự xâm nhập của CNTD phương Tây vào ĐNA.***
* Sau khi tìm ra đường biển sang phương Đông, thương nhân châu Âu lần lượt đến vùng ĐNA.
* Từ những hoạt động buôn bán và truyền giáo, các nước thực dân phương Tây chuyển sang chính sách xâm lược và lần lượt biến nơi này thành thuộc địa.

+ 1511, đánh dấu mốc quan trọng khi Bồ Đào Nha chiếm Ma-lắc-ca, cửa ngõ vùng biển ĐNA, mở đầu quá trình xâm lược của các nước thực dân vào khu vực này.

+ Tiếp theo là Hà Lan, Anh, Pháp….

* Đến cuối thế kỉ XIX, lần lượt các nước ĐNA rơi vào tay thực dân phương Tây. Còn Xiêm, tuy vẫn duy trì được nền độc lập, nhưng đã phải kí hàng loạt hiệp ước nhượng bộ với Anh, Pháp, Hà Lan, Mĩ…
* ***Đặc điểm chung của các quốc gia PK ĐNA trong quá trình hình thành và phát triển: Thống nhất các nước nhỏ thành nước lớn.***
1. **Một vài nét về ĐNA hiện nay:**
2. ***Tên quốc gia, thủ đô***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên quốc gia** | **Thủ đô** |
| 1 | Việt Nam | Hà Nội |
| 2 | Lào | Viêng Chăn |
| 3 | Cam-pu-chia | Phnôm-pênh |
| 4 | Thái Lan | Băng-cốc |
| 5 | Mi-an-ma | Nay Pyidaw |
| 6 | Ma-lai-si-a | Ku-la-lăm Pua |
| 7 | Xin-ga-po | Xin-ga-po |
| 8 | Bru-nây | Ban-đa Xê-ri Bê-ga-oan |
| 9 | Phi-líp-pin | Ma-ni-la |
| 10 | In-đô-nê-xi-a | Gia-các-ta |
| 11 | Đông-ti-mo | Đi-li |

1. ***ASEAN.***
2. *Hoàn cảnh ra đời:*
* Sau khi giành được độc lập bước vào thời kì phát triển kinh tế trong điều kiện rất khó khăn, nhiều nước trong khu vực thấy cần thiết có sự hợp tác với nhau để cùng phát triển.
* Họ muốn hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.
* Những tổ chức hợp tác mang tính khu vực ngày càng nhiều: EEC,…
* 8/8/1967, Hiệp hội các quốc gia ĐNA thành lập tại Băng-cốc Thái Lan, gồm có 5 thành viên: In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan, Phi-lip-pin, Ma-lai-xi-a.
1. *Mục tiêu:*
* Phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
1. *Nguyên tắc:*
* Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
* Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
* Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực đối với nhau.
* Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
* Hợp tác phát triển có hiệu quả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.
1. *Quá trình phát triển của ASEAN.*
* 1984, Bru-nây gia nhập ASEAN.
* 28/7/1995, VN -> ASEAN.
* 7/1997, Lào, Mi-an-ma -> ASEAN.
* 4/1999, Cam-pu-chia -> ASEAN.
* Hiện nay ASEAN có 10 nước thành viên.
* Từ khi tổ chức đến nay 29 Hội nghị thượng đỉnh. VN tổ chức 3 lần: lần 6 (12/1998), 16 (4/2000), 17(10/2000).
1. **Văn hóa truyền thống ĐNA.**
2. ***Tín ngưỡng và tôn giáo:***
* Cũng như nhiều dân tộc khác trên thế giới, ở giai đoạn phát triển đầu tiên của mình, cư dân ĐNA đã tôn sùng nhiều hình thức tín ngưỡng nguyên thủy: Tục thờ cũng tổ tiên, thờ các thần: thần Núi, thần Sông, thần Lửa…
* Gắn liền với nghề nông trồng lúa, tín ngưỡng phồn thực với những nghi lễ cầu mong được mùa, cầu cho các giống loài sinh sôi, nảy nở…cũng phát triển ở ĐNA.
* Từ những thế kỉ đầu CN, những tôn giáo lớn từ Ấn Độ và TQ bắt đầu du nhập và phát huy ảnh hưởng tới đời sống văn hóa tinh thần của cac dân tộc ĐNA.

+ Hin-đu giáo đã được truyền bá vào ĐNA ngay từ những thế kỉ đầu CN. Thời kì đầu Hin-đu có phần thịnh hơn thịnh hành hơn. Người ta thờ thần Bra-ma (Sáng tạo), Vi-snu (Bảo hộ) và Si-va (Hủy diệt), tạc nhiều tượng và xây nhiều đền tháp theo kiểu kiến trúc Hin-đu.

+ Từ thế kỉ XIII, dòng Phật giáo Tiểu thừa được phổ biến ở nhiều nước ĐNA. Đền tháp cũ bị bỏ vắng, các chùa mới mọc lên.

+ Văn học Phật giáo gồm các tích truyện, được gắn với sự tích lịch sử Phật giáo phát triển mạnh.

* Phật giáo có vai trò quan trọng trong đời sống chính trị, xã hội và văn hóa của cư dân ĐNA. Vì thế, các tổ chức sư tăng cũng như Nhà nước rất chú ý đến việc phổ biến tư tưởng Phật giáo trong dân chúng, đặc biệt là qua hệ thống giáo dục. Ngôi chùa không chỉ là nơi thờ cũng mà còn là một trung tâm văn hóa, là hình tượng về chân – thiện – mĩ đối với mọi người dân, trở thành nơi lưu giữ và phổ biến văn hóa, tri thức cho dân chúng.
* Từ khoảng thế kỉ XII – XIII, theo chân các thương nhân A-rập và Ấn Độ, Hồi giáo được du nhập vào ĐNA, trước tiên là ở một số nước hải đảo. Đến cuối thế kỉ XIV – đầu XV, hàng loạt các tiểu quốc Hồi giáo được truyền bá hầu hết các nước ĐNA và trở thành quốc giáo ở một số nước thuộc khu vực này.
* Từ khi người phương Tây có mặt ở ĐNA, đạo Ki-tô giáo cũng xuất hiện và dần dần thâm nhập vào khu vực này.
1. ***Văn tự và văn học:***
* Qua các văn bia, người ta biết chữ Phạn của Ấn Độ đã được du nhập vào ĐNA từ rất sớm, vào khoảng những thế kỉ đầu CN. Trên cơ sở của văn tự Phạn, các dân tộc ĐNA đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình.

+ Người Chăm từ thế kỉ IV, còn người Khơ-me từ đầu thế kỉ VII, đã có chữ viết riêng.

+ Tấm bia được viết bằng chữ Mã Lai cổ sớm nhất được tìm thấy ở Xu-ma-tơ-ra có niên đại năm 683. Có thể chữ Thái cổ đã được hình thành từ đầu thế kỉ XIII và mang nhiều yếu tố của chữ Pê-gu cổ, còn chữ Pê-gu cổ từ khi xuất hiện vào những thế kỉ đầu CN lại chịu ảnh hưởng của chữ cổ Ấn Độ.

* Việc sáng tạo ra chữ viết và cải tiến nó của cư dân ĐNA không phải là sự bắt chước đơn giản mà là cả một quá trình lao động công phu và sáng tạo, một thành tựu đáng kể về mặt văn hóa của khu vực.
* Sự truyền bá chữ Phạn đã tạo điều kiện cho cư dân ĐNA sớm tiếp xúc nền văn học chính thống, dòng văn học viết. Song, hàng chục thế kỉ trước khi nền văn học viết ra đời, ở ĐNA đã tồn tại một dòng văn học dân gian bắt nguồn từ chính cuộc sống lao động cần cù và đấu tranh kiên cường của các dân tộc.

+ Văn học dân gian của các dân tộc ĐNA hết sức phong phú về thể loại: Truyện thần thoại (Pu Nhơ – Nha Nhơ – Lào, Đẻ đất, đẻ nước (Thái)…, truyền thuyết, truyện cổ tích… Nội dung của những truyện này thường gắn liền với quá trình tạo dựng thế giới vũ trụ, với lịch sử hình thành các bản, làng và các vương quốc cổ. Truyện cười, truyện ngụ ngôn không chỉ có tác dụng giải trí lành mạnh mà còn có ý nghĩa răn đời, đấu tranh chống những thói hư tật xấu, chế nhạo vua quan và cả tầng lớp sư sãi. Thơ ca dân gian, tục ngữ phản ánh những tình cảm của con người với thiên nhiên, với cuộc sống và với cả cộng đồng.

* Dòng văn học viết xuất hiện muộn hơn, nhưng phát triển nhanh hơn và dần dần trở thành nền văn học của toàn dân tộc. Văn học viết ĐNA được hình thành trên cơ sở văn học dân gian và văn học nước ngoài.

+ Dòng văn học viết ĐNA không chỉ tiếp thu văn học Ấn Độ và TQ về mẫu tự, mà cả về đề tài và thể loại. Đó là những bản văn khắc trên bia đá được tìm thấy ở hầu khắp các nước trong khu vực, những bản trường ca (Thao Hùng, Thao Thương…), truyện thơ (Riêm kê, Tum Tiêu…), kịch thơ (Nàng Ka Kây…)

* Giai đoạn đầu dòng văn học này chủ yếu phát triển trong giới quý tộc, quan lại, vì thế được coi là văn học chính thống, cao quý, bác học hay còn gọi là văn học cung đình. Song, trong quá trình phát triển, văn học viết có xu hướng dần trở về với dân tộc. Bên cạnh những đề tài, những “điển tích văn học” được khai thác từ nước ngoài, những tác phẩm khai thác đề tài trong nước xuất hiện ngày càng nhiều.
* Dòng văn học viết bằng tiếng dân tộc cũng phát triển nhanh chóng, chiếm lĩnh văn đàn, thay thế dần cho dòng văn học bằng tiếng vay mượn. Văn học viết có xu hướng tìm về với văn học dân gian. Văn học dân gian có tác dụng làm nền tảng cho văn học viết hình thành và ngược lại, văn học viết đã tái tạo và thúc đẩy văn học dân gian phát triển.
1. ***Kiến trúc và điêu khắc.***
* Kiến trúc, điêu khắc ĐNA chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của kiến trúc Ấn Độ (kiến trúc Hin-đu giáo và Phật giáo) và kiến trúc Hồi giáo.
* Trong những di tích kiến trúc ĐNA nổi tiếng vào thế kỉ X, khu di tích Mĩ Sơn của người Chăm ở VN và tổng thể kiến trúc Bô-rô-bu-đua ở In-đô-nê-xi-a…
* Thế kỉ X – XIII, di tích kiến trúc và điêu khắc nổi tiếng nhất ở ĐNA là khu đền Ăng-co ở Cam-pu-chia.

+ Ăng-co Vát được xây dựng vào đầu thế kỉ XII và Ăng-co Thom được xây dựng dưới thời Giay-a-vác-man VII (TK XIII). Tháp Bay-on trong khu đền Ăng-co Thom trở nên nổi tiếng bởi những hình chân dung mặt người đồ sộ, những nụ cười đầy bí ẩn, bởi những bức phù điêu tả lại cảnh Giay-a-vác-man VII đánh thủy quân Cham-pa sôi nổi và sinh động, những hình ảnh nữ thần Ap-sa-ra mềm mại, uyển chuyển, đầy sức sống.

+ Giá trị nghệ thuật của khu đền Ăng-co còn ở sự hài hòa giữa điêu khắc và kiến trúc. Ở đây, điêu khắc không chỉ tô điểm mà còn hòa quyện vào các thành phần kiến trúc, là ngôn ngữ, là âm điệu của kiến trúc. Vì thế khu đến Ăng-co tuy đồ sộ vẫn không gây một ấn tượng lạnh lẽo, trang nghiêm.

* Ở Mi-an-ma, chỉ riêng khu di tích Pa-gan hiện nay còn hơn 5000 ngôi chùa, tháp lớn, nhỏ nằm rải rác trên bờ sông I-ra-oa-đi.

+ Ngôi chùa Suê Đa-gôn (chùa Vàng) được xây dựng chỉ trong 1 năm rưỡi. Chùa vàng xứng đáng là biểu tượng của đất nước Mi-an-ma giàu đẹp với những con người vị tha, yêu đời và giàu ước mơ.

* Cùng kiến trúc là nghệ thuật tạo hình, bao gồm điêu khắc và tạc tượng thần, phật. chính các pho tượng này đã nói lên ảnh hưởng mạnh mẽ của nghệ thuật tạc tượng Ấn Độ, sự sáng tạo và nét độc đáo của nghệ sĩ ĐNA. Nghệ thuật điêu khắc ĐNA được thể hiện chủ yếu hai loại: Tượng tròn và phù điêu. Tất cả đều hòa quyện với kiến trúc, tạo nên những di tích lịch sử - văn hóa nổi tiếng không chỉ ĐNA, mà của cả loài người.
* Văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng đến khu vực ĐNA: chủ yếu trên 4 lĩnh vực
* Chữ viết: Từ chữ Phạn của Ấn Độ, các dân tộc ĐNA dần dần sáng tạo ra chữ viết riêng của mình: Chữ Chăm cổ vào thế kỉ IV, chữ Khơ-me vào thế kỉ VII…
* Văn học: Văn học dân tộc các nước ĐNA đều mô phỏng hoặc lấy tích từ cac sử thi, truyện thần thoại Ấn Độ.
* Tôn giáo: Các dân tộc ĐNA tiếp thu cả Ấn và Phật giáo.
* Kiến trúc: Mô phỏng kiến trúc Hin-đu và kiến trúc Phật giáo.

**BÀI TẬP CHUYÊN ĐỀ ĐÔNG NAM Á THỜI PHONG KIẾN**

* + - 1. a. Lập bảng thống kê sự hình thành và phát triển các quốc gia phong kiến Đông Nam Á theo tiêu chí: Thời gian, nội dung, biểu hiện.

b. Trình bày những biểu hiện sự thịnh đạt của các quốc gia phong kiến ĐNA.

2. Trong thời kì phong kiến, ở ĐNA đã hình thành những vương quốc nào? Trình bày quá trình hình thành và đặc điểm của các vương quốc này.

3. Ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến các nước ĐNA. Chứng minh văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng sâu sắc đến các nước ĐNA.

4. Phân tích điều kiện hình thành các vương quốc cổ ở ĐNA.

5. Trong thế kỉ XIII, biến động nào ở châu Á có tác động mạnh mẽ đến các quốc gia ở ĐNA được đề cập trong SGK Lịch Sử 10 nâng cao? Nêu rõ sự tác động đó.

6. Nguyên nhân, biểu hiện của sự suy thoái của các quốc gia PK ĐNA. Hậu quả của sự suy thoái đó.

7. Phân tích điều kiện tự nhiên ở ĐNA.

8. Lập bảng so sánh Vương quốc Campuchia và Vương quốc Lào theo nội dung sau: Nét chính về ĐKTN, tộc người, thời gian hình thành, giai đoạn phát triển thịnh đạt, biểu hiện sự phát triển, văn hóa.

9. Bằng những sự kiện lịch sử có chọn lọc của nền văn hóa ĐNA hãy chứng minh nó mang tính đa dạng và phong phú.

10. Phân kì các giai đoạn lịch sử ĐNA từ đầu CN đến giữa thế kỉ XIX. Trình bày nội dung cơ bản của các giai đoạn lịch sử đó.

11. Dựa vào những thành tựu văn hóa khu vực ĐNA. Hãy chứng minh văn hóa ĐNA “thống nhất trong đa dạng”.

14. Thời kì hình thành, phát triển đặc sắc của vương quốc Campuchia? Qua vốn hiểu biết của mình, em hãy giới thiệu về một công trình kiến trúc nối tiếng của đất nước Campuchia.

15. a. Hãy kể tên 4 công trình kiến trúc nổi tiếng ở khu vực ĐNA thời PK. Kiến trúc ĐNA chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của kiến trúc nào?

16. Nét chung về ĐKTN, KT, CT và tư tưởng văn hóa của các quốc gia trong vùng ĐNA từ khi lập quốc.

17. Tại sao các quốc gia PK Lan Xang, Su-khô-thay, Ay-út-thay ra đời muộn hơn các quốc gia PK khác ở ĐNA?

18. Đạo phật đã ảnh hưởng đến các quốc gia ĐNA ntn? Kể tên một số công trình kiến trúc – điêu khắc ảnh hưởng của Phật giáo ở khu vực này.

19. Lập bảng so sánh trình bày khái quát những hiểu biết của em về Ấn Độ và ĐNA theo yêu cầu sau: Thời gian hình thành nhà nước, ĐKTN, KT, thế chế CT, cơ cấu XH, thành tựu văn hóa).